TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 20/2019/HSST
Ngày 06/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thu
Ông Đặng Hữu Chiến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang, thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: ông Trịnh Bá Cường- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bạch Xuân H,** Sinh ngày: 7/5/2001; Giới tính: Nam;Tên gọi khác: không; HKTT và Chỗ ở: xóm H, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: mường; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Bạch Xuân H, sinh năm: 1973; con bà: Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1983; Vợ, Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nh©n th©n: Ngµy 07/12/2018 bÞ Tßa ¸n nh©n d©n huyÖn L-¬ng S¬n, xö ph¹t 09 th¸ng tï giam vÒ téi "L¹m dông tÝn nhiÖm chiÕm ®o¹t tµi s¶n".

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại: Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. Họ và tên: **Quách Văn D**, Sinh ngày: 14/02/2000. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. HKTT và chỗ ở: S, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: mường; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do.Trình độ văn hóa: 10/12. Con ông: Quách Công V (đã chết), con bà: Bùi Thị H, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Vợ, Con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện cho bị cáo Bạch Xuân H*: ông Bạch Xuân H, vắng mặt.
Trú tại: xóm H, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình

- *Người bão chữa cho bị cáo H*: Bà Nguyễn Bích Liên, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Thanh B, sinh ngày 19/3/2001, có mặt
Trú tại: xóm A, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện cho bị hại Bình: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968, có mặt.
Trú tại: xóm A, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1970, có mặt
Trú tại: xóm H, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968, có mặt
Trú tại: xóm A, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985
Trú tại: tổ dân phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 22/10/2001
HKTT: xóm Q, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 22/10/2018 anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 2001, HKTT: xóm Q, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình có tổ chức sinh nhật tại nhà. Đại có mời một số bạn bè đến tham dự, trong đó có anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 2001, HKTT: xóm A, xã P, huyện L và Bạch Xuân H, sinh năm 2001, HKTT: xóm H, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Trong lúc ngồi ăn cơm, cắt bánh sinh nhật, anh B có để chiếc điện thoại OPPO A71K màu vàng hồng ở chiếu, trong quá trình cắt bánh sinh nhật anh Đ có tắt điện để thổi nến. Lúc này, H đứng dậy đi lấy áo khoác của mình để ở sàn nhà để đi về thì phát hiện bên cạnh áo của H có chiếc điện thoại OPPO A71K màu vàng hồng của anh B. Lúc này H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên của anh B. H cầm chiếc điện thoại lên, rời khỏi nhà Đ rồi đi về quán internet của anh Bùi Thanh L, sinh năm 1983, ở thôn Q, xã C, huyện L chơi. Tại đây, H gặp Quách Văn D, sinh năm 2000, HKTT: thôn H, xã P, huyện L. H và D cùng chơi Game và ngủ lại quán của anh L, đến khoảng 7 giờ ngày hôm sau 23/10/2018 H nói với D "hôm qua tao vừa lấy trộm được một chiếc điện thoại" và rủ D cùng đi bán chiếc điện thoại OPPO A71K mà H đã trộm cắp của anh B, D đồng ý. H và D đi xe Taxi đi đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985, ở phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Đến nơi, H ngồi trên xe Taxi còn D cầm điện thoại đi vào cửa hàng của anh S và thỏa thuận bán chiếc điện thoại OPPO A71K cho anh S với giá 1.500.000 đồng. Trong quá trình mua bán chiếc điện thoại trên, D không nói cho anh S biết chiếc điện thoại này là do trộm cắp mà có. Sau khi bán được điện thoại, số tiền 1.500.000 đồng H và D trả tiền xe Taxi hết 500.000 đồng, còn 1.000.000

đồng cùng chi tiêu ăn uống và chơi Game. Đến ngày 29/10/2018 H và D đến Cơ quan điều tra để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá ngày 03/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại OPPO A71K màu vàng hồng, đã qua sử dụng. Giá trị tại thời điểm định giá là: 2.150.000 đồng *(hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71K màu hồng vàng, đã qua sử dụng, số Imeil 1: 869382032083851, số Imeil 2: 869382032083844, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh B.

Về dân sự:

- Người đại diện của bị hại B là bà Nguyễn Thị Q yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 1.550.000 đồng (gồm 1.500.000đồng tiền bị cáo D bán điện thoại và 50.000đồng tiền thay mặt kính điện thoại) là số tiền bà Q dùng để chuộc lại chiếc điện thoại. Ngày 06/11/2018 chị Bùi Thị H là mẹ của bị cáo D đã bồi thường số tiền trên cho đại diện bị hại. Đại diện bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Chị H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại cho chị số tiền trên.

Cáo trạng số 17/CT-VKSLS ngày 15/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố Bạch Xuân H về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS; bị cáo Quách Văn D, về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong nội dung bản cáo trạng, khẳng định lời khai trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung hoặc bị nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bạch Xuân H phạm tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo Quách Văn D phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 38 bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bạch Xuân H mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 9 tháng tù của bản án số 54/2018/HSST ngày 07/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đối với Bạch Xuân H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, buộc Bạch Xuân H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 38 bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn D mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71K màu hồng vàng, đã qua sử dụng, số Imeil 1: 869382032083851, số Imeil 2: 869382032083844, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Thanh B là đúng quy đinh, nên không đề cập xem xét.

Về dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Bạch Xuân H trình bày luận cứ bào chữa cho rằng: Cáo trạng truy tố bị cáo Bạch Xuân H theo tội danh và điều luật trên là đúng, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 54, điều 91, điều 101 bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bạch Xuân H hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ kết luận: khoảng tối ngày 22/10/2018, tại buổi sinh nhật của Nguyễn Đình Đ ở xóm Quyền Chương, xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, Bạch Xuân H lợi dụng sơ sở trong việc quản lý tài sản, đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại OPPO A71K màu hồng vàng của anh Nguyễn Thanh B (trị giá 2.150.000đồng). Sau khi lấy được tài sản, H đã nói cho Quách Văn D biết việc trộm cắp điện thoại của mình và rủ D cùng đi tiêu thụ, D đồng ý. Sáng ngày 23/10/2018 H và D cùng đi xe Taxi đến phố Tế Tiêu,thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội để tiêu thụ chiếc điện thoại OPPO A71K, Dũng bán được số tiền 1.500.000đồng. Số tiền trên, H và D chi tiêu cá nhân hết. Hành vi của bị cáo Bạch Xuân H phạm vào tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS. Bị cáo Quách Văn D phạm tội " tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy

định tại khoản 1 điều 323 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc lấy tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, lười lao động nên thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Bạch Xuân H, bị cáo có nhân thân xấu, trước khi thực hiện hành vi phạm tội trên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, bị xét xử tại bản án số 54/2018 ngày 07/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Mặc dù, bản án trên của bị cáo không coi là tiền án nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật,chỉ trong thời gian ngắn liên tục thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Quách Văn D biết tài sản là do Bạch Xuân H trộm cắp mà có, mà vẫn cố ý đi tiêu thụ tài sản trên. Do vậy, cần thiết phải xử lý các bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Do tại thời điểm phạm tội bị cáo H chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng quy định của bộ luật hình sự về việc xử lý người chưa thành niên phạm tội khi xem xét trách nhiệm hình sự với bị cáo là phù hợp. Hiện bị cáo Bạch Xuân H đang chấp hành hình phạt của bản án số 54/2018/HSST ngày 07/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, cần tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo H theo quy định tại điều 56 bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H và D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra, đối với bị cáo Bạch Xuân H cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật chưa đầy đủ. Đối với bị cáo Quách Văn D áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ: nhân thân chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Bạch Xuân H được quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Quách Văn D được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ trên phù hợp với bản bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra, người bào chữa cho bị cáo H còn đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo H liên lục thực hiện hành vi phạm tội, có nhân thân xấu bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xử về tội "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", đang phải chấp hành án. Do vậy, đối với bị cáo H cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian

mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Quách Văn D, do bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn đảm bảo mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng đối với hai bị cáo: không có.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo tuổi đời còn trẻ, chưa có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Đối với những người tham gia tố tụng khác:

Đối với anh Nguyễn Văn S là người đã mua chiếc điện thoại OPPO A71K do bị cáo D mang đến bán. Tuy nhiên khi mua chiếc điện thoại trên thì anh S không biết chiếc điện thoại này là do D phạm tội mà có. Vì vậy, cơ quan công an không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn S là có căn cứ.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 (Một) chiếc điện thoại OPPO A71K màu hồng vàng, đã qua sử dụng, số Imeil 1: 869382032083851, số Imeil 2: 869382032083844, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Thanh B là có căn cứ nên Tòa không đề cập xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị mất tài sản, đại diện của bị hại anh Nguyễn Thanh B là bà Nguyễn Thị Q đã chuộc lại chiếc điện thoại trên tại quán điện thoại nhà anh Nguyễn Văn S tại tổ dân phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội với số tiền 1.550.000đồng. Bà Bùi Thị H là mẹ của bị cáo Quách Văn D đã hoàn trả cho bà Q số tiền trên và bà Q không có yêu cầu gì khác. Bà H không yêu cầu các bị cáo phải trả số tiền trên cho bà. Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên tòa không đề cập xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định theo điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bạch Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Quách Văn D phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 91, điều 101, điều 56 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Bạch Xuân H 9 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt bị cáo Bạch Xuân H đang chấp hành của bản án số 54/2018/HSST ngày 07/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt Bạch Xuân H 09 (chín) tháng tù về "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Bạch Xuân H phải chấp hành tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 (mười tám) tháng tù. Bị cáo được trừ đi 6 (sáu) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày đã chấp hành hình phạt của bản án trước. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung còn lại của

hai bản án là 11(mười một) tháng 9 (chín) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quách Văn D 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Quách Văn D cho UBND xã Thanh Lương, huyện Lương Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về án phí: áp dụng điều 135, 136 bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Bạch Xuân H, Quách Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND T. Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS h. Lương Sơn;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Lan

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**